TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 23/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chu Thị Thu Trang

2. Bà Mã Thị Thương Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bào Kim Vân, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Long Văn H1 (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 3 năm 1981 tại xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Thôn Th, xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Long Văn H và bà Cà Thị H; Vợ: Ma Thị B; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án: 01, tại bản án số 12/2022 ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên) xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 09/10/2023 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích; Tiền sự: 01, tại Quyết định xử phạt hành chính số: 01/QĐ-XPHC ngày 10/01/2025 của Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 2.750.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Nhân thân của bị cáo: + Năm 2007 bị Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Năm 2009 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn.

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 24 (Hai bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích.

+ Năm 2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn.

+ Năm 2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích.

+ Ngày 25/8/2025 bị Công an xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 26/8/2025 bị Công an xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/9/2025 cho đến nay tại Trại giam số 2 Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Chị Dương Thị B, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn Th, xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Ma Văn Đ - sinh năm 1990. Trú tại: Trú tại: Thôn Th, xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên, nay đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 Công an tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Long Thị Á, sinh năm 1998. Trú tại: Trú tại: Thôn Th, xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/8/2025 Long Văn H1 đi bộ đến khu vực gần nhà bà Dương Thị B sinh năm 1994, trú tại thôn Th, xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên để tìm cây thuốc nam thì thấy nhà bà B khóa cửa, không có ai ở nhà, Long Văn H1 quan sát thấy dưới gầm sàn nhà bà B có nhiều bao thóc được xếp chồng lên nhau đặt trong kho thóc được quây bằng lưới sắt B40, có cửa làm bằng tôn và có khóa, phía trên lưới sắt tiếp giáp với sàn nhà có khoảng trống rộng 0,25m và dài 02m nên nảy sinh ý định lấy trộm thóc đem bán lấy tiền tiêu dùng, Long Văn H1 trèo lên trên chiếc máy cày đang dựng sát kho thóc, luồn tay qua khoảng trống tiếp giáp giữa lưới sắt với sàn nhà lấy được 01 bao tóc, loại thóc tẻ có tên Đài Thơm 8 đựng trong 01

bao màu đỏ cam, rồi đem đi giấu ở phía sau chuồng lợn nhà bà B, sau đó đi bộ đến nhà Ma Văn Đ, sinh năm 1999 trú cùng thôn mượn xe mô tô của Đ, sau đó quay lại lấy bao thóc đã giấu trước đó rồi chở đến nhà bà Long Thị Á, sinh năm 1998, trú cùng thôn để bán. Long Văn H1 hỏi giá thì được chị Á trả lời là 7.000đ/01 kg, H1 tự cân bao thóc được 25kg và chị Á trả số tiền 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 2119/KL-HDĐG ngày 22/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên kết luận: 25 kg thóc, loại thóc tẻ có tên Đài Thơm 8 thời điểm tháng 8.2025 có trị giá là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lămnghìn đồng); 01 vỏ bao đựng thóc màu đỏ cam, kích thước 0,96 x 0,57m đã qua sử dụng, thời điểm tháng 8/2025, trị giá 1.000đ (Một nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSKV9, ngày 21/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên truy tố bị cáo Long Văn H1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

- Tuyên bố bị cáo Long Văn H1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 15/9/2025.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48/BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589/BLDS: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho chị Dương Thị Bến.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 vỏ bao dựng thóc màu đỏ cam đã qua sử dụng, có kích thước dài 0,96m x 0,57m, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Dương Thị B là chủ sở hữu hợp pháp, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án. Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình giải quyết họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Theo các biên bản lời khai của bị cáo, người bị hại và những người liên quan trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào ngày 03/8/2025 bị cáo Long Văn H1 đã có hành vi lén lút vào nhà kho để thóc của nhà bà Dương Thị B lấy trộm bao thóc Đài Thơm 8 có trọng lượng 25 kg, bao thóc có trị giá là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Trước đó bị cáo Long Văn H1 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi phạm tội lần này mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới mức định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng.

[4] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội :*"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173/ Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, ...

b, Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu, quyền quản lý tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, Năm 2007 bị Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Năm 2009 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 24 (Hai bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích. Năm 2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích. Ngày 25/8/2025 bị Công an xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/8/2025 bị Công an xã Ngh, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là: *"Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*.

[7] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo không có việc làm, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đó là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt và có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị thiệt hại là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), ngoài ra không yêu cầu gì thêm, bị cáo nhất trí bồi thường thiệt hại với số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho bị hại, do vậy bị cáo Long Văn H1 phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho bị hại là bà Dương Thị B.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 357/BLDS.

[10] Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra có thu giữ 01 vỏ bao dựng thóc màu đỏ cam đã qua sử dụng, có kích thước dài 0,96m x 0,57m, ngày 06/11/2025 cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Dương Thị B là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với anh Ma Văn Đ là người cho Long Văn H1 mượn xe mô tô chở bao thóc đi bán, anh Đăng không biết Long Văn H1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do vậy không xem xét xử lý đối với Ma Văn Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Long Thị Á là người đã mua bao thóc do Long Văn H1 trộm cắp mà có, nhưng khi mua bán chị Á có hỏi về nguồn gốc bao thóc và được Long Văn H1 trả lời là thóc của nhà Long Văn H1, chị Á không biết là tài sản do Long Văn H1 trộm cắp mà có, nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Long Văn H1, ngày 25/8/2025 Công an xã nghiên Loan đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Long Văn H1 cho kết quả dương tính với chất ma túy Heroin. Bị cáo khai nhận ngày 24/8/2025 bị cáo đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Trung tâm Y tế Ba Bể thuộc thôn 2, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên và đã tự sử dụng hết, kết thúc điều tra không thu giữ được số ma túy của Long Văn H1 và hành vi sử dụng trái phép ma túy của bị cáo cũng không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự. Do vậy không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Long Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38/ Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Long Văn H1 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 15/9/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Long Văn H1 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48/BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589/BLDS: Bị cáo Long Văn H1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là chị Dương Thị B số tiền là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 357/BLDS.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 9 - Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- CQ Cảnh sát Điều tra CA tỉnh Thái Nguyên
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 9 - T. Nguyên;
- Trại giam số 2 CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, Ng bị hại, người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thế Hùng